

Số: 53 /KH-SLĐTBXH

Lạng Sơn, ngày 01 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH

Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm 2023

Thực hiện Công văn số 320/SNV-TCBC ngày 24/3/2022 của Sở Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023;

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm 2023 như sau:

I. Sự cần thiết, căn cứ xây dựng kế hoạch:

Căn cứ vị trí việc làm và khối lượng công việc tại từng vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn;

Căn cứ mức độ hiện đại hóa công sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc và ứng dụng công nghệ thông tin tại các đơn vị;

Căn cứ thực trạng quản lý, sử dụng số lượng người làm việc được giao của các đơn vị sự nghiệp.

II. Thực trạng sử dụng số biên chế được giao

1. Thuận lợi.

Hàng năm, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội được UBND tỉnh quan tâm giao số lượng người làm việc và hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ để thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực lao động việc làm, người có công và xã hội; và thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý giáo dục các đối tượng xã hội.

a) Số lượng người làm việc được giao năm 2022

* Năm 2022, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội được giao tổng số người làm việc là 136 người, trong đó:

- Sự nghiệp khác: 76 người, gồm:

+ Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Lạng Sơn: 13 người.

+ Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Lạng Sơn: 26 người.

+ Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn: 26 người.

+ Trung tâm điều dưỡng Người có công Lạng Sơn: 11 người.

- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Giáo dục nghề nghiệp): Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn: 60 người.

* Tổng số người làm việc có mặt đến thời điểm 31/3/2022: 126 người, trong đó:

- Sự nghiệp khác: 74 người, gồm:
 - + Trung tâm Dịch vụ việc làm: 13 người.
 - + Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp: 24 người.
 - + Cơ sở Cai nghiện ma túy: 26 người.
 - + Trung tâm điều dưỡng Người có công: 11 người.

- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Giáo dục nghề nghiệp): Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn: 52 người, hiện thiếu 08 người sẽ thực hiện đăng ký tuyển dụng năm 2023.

b) Số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ được giao

* Năm 2021, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội được giao tổng số hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ là 42 người, trong đó:

- Sự nghiệp khác: 41 người, gồm:
 - + Trung tâm Dịch vụ việc làm: 03 người.
 - + Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp: 08 người.
 - + Cơ sở Cai nghiện ma túy: 20 người.
 - + Trung tâm điều dưỡng Người có công: 10 người.

- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Giáo dục nghề nghiệp): Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn: 01 người.

Đến 31/3/2022, UBND tỉnh chưa giao số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ cho Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, do đó Sở Lao động – Thương binh và Xã hội hiện nay vẫn thực hiện theo số hợp đồng lao động được giao năm 2021.

* Tổng số hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ có mặt đến thời điểm 31/3/2022: 52 người, trong đó:

- Sự nghiệp khác: 40 người, gồm:
 - + Trung tâm Dịch vụ việc làm: 02 người.
 - + Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp: 08 người.
 - + Cơ sở Cai nghiện ma túy: 20 người.
 - + Trung tâm điều dưỡng Người có công: 10 người.

- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Giáo dục nghề nghiệp): Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn: 12 người.

* Tổng số hợp đồng lao động đối với vị trí việc làm là viên chức là 21 người, trong đó:

+ Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn là 08 người thực hiện chuyên môn nghiệp vụ.

+ Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Lạng Sơn là 13 người thực hiện chính sách Bảo hiểm thất nghiệp (nguồn kinh phí do Trung ương cấp)

2. Khó khăn.

Với số lượng người làm việc và số hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ hiện có, các đơn vị sự nghiệp còn gặp nhiều khó khăn trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao. Do một số loại hình công việc có tính chất đặc thù, phức tạp, khối lượng công việc đặt ra ngày càng nhiều. Cụ thể:

- Đối với Trung tâm Dịch vụ việc làm: thực hiện các chức năng nhiệm vụ của đơn vị về tư vấn giới thiệu việc làm cho người lao động; thu thập phân tích dự báo và cung ứng thông tin thị trường lao động, dạy nghề; tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật về lao động, việc làm, thực hiện các chương trình dự án về việc làm; thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp và thực hiện các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở biên chế được giao hiện nay, đơn vị đã chủ động bố trí sắp xếp đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ nhưng do số viên chức ít vì vậy vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn trong việc bố trí cán bộ thực hiện nhiệm vụ.

Thực trạng cơ sở vật chất của đơn vị hiện nay tòa nhà rộng 5 tầng được xây dựng trên 17 năm nhiều hạng mục xuống cấp, Trung tâm chưa có nhân viên thực hiện công việc vệ sinh, dọn dẹp khu làm việc và các phòng của Ban giám đốc, công việc tạp vụ hiện nay chủ yếu là cán bộ phòng hành chính kiêm thêm, không có kinh phí để hợp đồng thêm nhiệm vụ tạp vụ, nên ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ công việc chuyên môn.

- Đối với Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh Lạng Sơn: là đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, Cơ sở duy trì chăm sóc từ 100-120 đối tượng và thực hiện công tác tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán và công dân Việt Nam xuất nhập cảnh trái phép do Trung Quốc trao trả. Do số lượng đối tượng nuôi dưỡng đông, các đối tượng tiếp nhận đa dạng về đối tượng, đa dạng tật, đa phần là các đối tượng khuyết tật, người cao tuổi không tự phục vụ được, đòi hỏi phải có cán bộ chăm sóc, phục vụ thường xuyên 24/24 giờ. Ngoài ra, một số nhóm đối tượng tiếp nhận vào Cơ sở thường không ổn định như: nhóm đối tượng trẻ sơ sinh bị bỏ rơi, nạn nhân bị buôn bán, người lang thang... Với số lượng người là việc và số hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ hiện có, đơn vị rất khó khăn trong việc bố trí người làm việc chăm sóc, phục vụ các đối tượng theo quy định tại Điều

5, Thông tư 33/2017/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2017 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Đối với Cơ sở Cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn: Hiện nay Cơ sở đang quản lý trung bình khoảng 300 học viên cai nghiện với số lượng viên chức, người lao động là 46 người (26 viên chức, 20 hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP). Học viên được quản lý tại khu B của Cơ sở với công suất thiết kế là 140 giường bệnh gồm: 01 khu điều trị cắt cơn, 06 khu nhà ở học viên sau cắt cơn (trong đó có 01 khu nhà 2 tầng).

Khu C của Cơ sở với thiết kế 360 giường bệnh gồm: 01 khu điều trị cắt cơn, 04 khu nhà ở gắn liền với xưởng lao động sản xuất cho học viên sau cắt cơn, 01 khu điều trị Methadone. Việc đưa khu C vào hoạt động sẽ giảm tải cho khu B tuy nhiên số lượng người làm việc sẽ phải tăng lên mới đảm bảo được việc quản lý được hết các vị trí. Đặc biệt từ ngày 01/01/2022 khi Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 ngày 30/3/2021 có hiệu lực, theo khoản 2, điều số 35 thì Cơ sở cai nghiện công lập phải bố trí 6 khu, việc chia thành nhiều khu như vậy đòi hỏi tăng thêm càng nhiều vị trí để quản lý học viên trong Cơ sở.

- Đối với Trung tâm điều dưỡng Người có công Lạng Sơn: Các đối tượng đến điều dưỡng tại Trung tâm đều là người cao tuổi, trung bình đều trên 60 tuổi, có các bệnh lý về tim mạch, huyết áp, tiểu đường. Số chỉ tiêu điều dưỡng được giao đều tăng theo các năm. Tuy nhiên theo số biên chế và hợp đồng được giao chưa đáp ứng được nhiệm vụ công việc. Số đối tượng được giao điều dưỡng tăng theo các năm cũng đồng nghĩa với số lượng phục vụ ăn uống, chăm sóc, dọn dẹp phòng nghỉ cũng tăng theo. Hiện mỗi đợt điều dưỡng trên 60 đối tượng số lượng mâm ăn là 08 mâm/bữa phục vụ 03 bữa mỗi ngày đòi hỏi phải có số người làm công tác nấu ăn, dọn dẹp đảm bảo 03 người trên mỗi ca gồm 01 nấu ăn và 02 nhân viên bàn. Tuy nhiên hiện nay chưa có quy định về định mức biên chế phục vụ đối với Trung tâm Điều dưỡng Người có công, dẫn tới số hợp đồng làm công tác phục vụ còn thiếu đôi lúc chưa đáp ứng được công việc hoặc phải làm ngoài giờ, vượt qua số giờ làm việc theo quy định.

- Đối với Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn: Chưa tuyển đủ số lượng người làm việc theo chỉ tiêu được giao, gây khó khăn trong công tác bố trí giảng viên giảng dạy của đơn vị.

III. Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm 2023.

Năm 2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động cụ thể như sau:

1. Số lượng người làm việc

- Sự nghiệp khác: 113 người (tăng 37 người so với số được giao năm 2022), cụ thể:

+ Trung tâm Dịch vụ việc làm: 15 người (tăng 02 người so với số được giao năm 2022).

- + Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp: 26 người.
- + Cơ sở Cai nghiện ma túy: 60 người (tăng 34 người so với số được giao năm 2022).
- + Trung tâm điều dưỡng Người có công: 12 người (tăng 01 người so với số được giao năm 2022).
- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Giáo dục nghề nghiệp): Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn: 60 người.

2. Số lượng hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ

- Sự nghiệp khác: 51 người, cụ thể:
 - + Trung tâm Dịch vụ việc làm: 03 người.
 - + Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp: 22 người.
 - + Cơ sở Cai nghiện ma túy: 14 người.
 - + Trung tâm điều dưỡng Người có công: 12 người.
- Sự nghiệp giáo dục và đào tạo (Giáo dục nghề nghiệp): Trường Cao đẳng nghề Lạng Sơn: 12 người.

(Kèm theo Kế hoạch phụ lục số 1A, 1B đính kèm)

IV. Kiến nghị, đề xuất:

- Đề xuất với UBND tỉnh giao số lượng người làm việc năm 2023 như sau:
 - + Sự nghiệp khác: 113 người (tăng 37 người so với số được giao năm 2022);
 - Đề xuất với UBND tỉnh giao số hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ năm 2023:
 - + Sự nghiệp khác: 51 người.
 - + Sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 12 người.

Trên đây là Kế hoạch số lượng người làm việc và hợp đồng lao động năm 2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trân trọng gửi Sở Nội vụ xem xét, tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- C, PCVP;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Trường CĐNLS;
- Lưu :VT.

GIÁM ĐỐC

Phạm Đức Huân